

BẢN GHI NHẬN ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ CỦA TRẺ

Vui lòng điền đầy đủ thông tin trong mẫu này và gửi cho giáo viên phụ trách lớp.

Điều này giúp giáo viên chăm sóc trẻ được tốt nhất.

Date

No.

Họ tên trẻ : _____ Ngày sinh: ____ / ____ / ____ Phái: ☐ Nam ☐ Nữ

Chỗ ở hiện nay : _____ Điện thoại : _____

I. THÔNG TIN VỀ GIA ĐÌNH

Họ và tên cha : _____ Nghề nghiệp : _____

Trình độ văn hoá: Phổ thông ☐ Cao đẳng/Đại học ☐ Trên đại học ☐

Họ và tên mẹ : _____ Nghề nghiệp : _____

Trình độ văn hoá: Phổ thông ☐ Cao đẳng/Đại học ☐ Trên đại học ☐

Số con trong gia đình: 1 con ☐ 2 con ☐ 3 con ☐ Trên 3 con ☐

Người thân khác trong gia đình thường xuyên tiếp xúc với trẻ: _____

II. ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ CỦA TRẺ

1. Vui chơi, hoà nhập xã hội và biểu lộ cảm xúc

Trẻ thường chơi gì khi ở trong nhà _____

Trẻ thích những hoạt động bên ngoài nào: _____

Trẻ đã từng đi học chưa: Có ☐ Chưa ☐ Thời gian: _____ tháng

Trẻ có dễ tiếp xúc với bạn cùng lứa: Rất tốt ☐ Tốt ☐ Bình thường ☐ Khó ☐ Không chắc ☐

Trẻ có gần gũi với người thân: Rất tốt ☐ Tốt ☐ Bình thường ☐ Khó ☐ Không chắc ☐

Trẻ có dễ làm quen với người lạ: Rất tốt ☐ Tốt ☐ Bình thường ☐ Khó ☐ Không chắc ☐

Trẻ thường bị kích động trong trường hợp nào: _____

Trẻ thường có phản ứng gì khi bị kích động: _____

Trẻ thường sợ điều gì: _____

Phản ứng của trẻ khi tập một thói quen nề nếp nào đó: Sẵn sàng ☐ Bình thường ☐ Khó chịu ☐

Thái độ của trẻ khi rơi vào khung cảnh lạ Vui vẻ ☐ Bình thường ☐ Sợ hãi ☐

2. Phát triển cơ thể và sức khỏe

Trẻ có thói quen bú sữa: Bú bình ☐ Mút tay ☐ Vú giả ☐

Trẻ có dễ ăn: Dễ ăn ☐ Khó ăn ☐ Ăn mấy bữa trong ngày: _____

Món ăn chính hiện nay: Sữa ☐ Bột ☐ Cháo ☐ Com ☐

Trẻ thích ăn món nào nhất:	
Trẻ ghét ăn món nào nhất:	

Trẻ có dễ ngủ: Dễ ngủ ☐ Khó ngủ ☐ Ngủ mấy lần trong ngày: _____

Trẻ thường thức dậy lúc mấy giờ? ____:____ AM Trẻ thường đi ngủ lúc mấy giờ? ____:____ PM

Trẻ có thường ngủ trưa	Có ☐	Không ☐	Ngủ trong bao lâu: ____:____ giờ
------------------------	-----------------------------	--------------------------------	----------------------------------

Trẻ thích ngủ như nào	Bé ☐	Nằm vồng ☐	Hát ru ☐	Xoa lưng ☐
-----------------------	-----------------------------	-----------------------------------	---------------------------------	-----------------------------------

Trẻ có /hay bị bệnh: Có ☐ Không ☐ (Nếu có) Bệnh: _____ Dùng thuốc _____

Trẻ có bị dị ứng: Có ☐ Không ☐ (Nếu có) Dị ứng với: _____ Biểu hiện _____

Vui lòng cung cấp thêm những thông tin hữu ích khác giúp nhà trường hiểu rõ về trẻ để chăm sóc và giáo dục tốt hơn:

Ngày tháng năm

PHỤ HUYNH KÝ TÊN